TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VY** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2019/HS-ST
Ngày 18 tháng 4 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Thọ;
Ông Bùi Thanh Bình.

- Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VY.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại Nhà Văn hóa khu Hành chính 13, phường Liên Bảo, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2019/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXX ngày 05/4/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Th, sinh năm 1971 tại Vĩnh Phúc; trú tại: Khu hành chính 5, phường LB, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy Ng (Liệt sỹ) và bà Bùi Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: 01 + Bản án Hình sự sơ thẩm số 129/2016/ HS-ST ngày 28/6/2016, Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Phú Thọ, xử phạt Th 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 12/02/2018, Th chấp hành xong hình phạt trở về địa phương; tiền sự: không. Nhân thân: + Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 412/QĐ-HC ngày 20/9/1993, Công an thị xã VY (nay là thành phố VY), tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt cảnh cáo Th về hành vi cố ý gây thương tích và gây rối trật tự công cộng; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 27/QĐ/XPHC ngày 23/7/2003, Công an phường ĐĐ, thị xã VY, Vĩnh Phúc xử phạt Th 250.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 30/11/2003, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thị xã VY, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số 1221/QĐ-UB về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy Th, thời hạn 24 tháng. Ngày 17/12/2005, Th chấp hành xong quyết định trở về địa phương; Tại Bản án Hình sự Phúc thẩm số 10/2007/HS-PT ngày 26/02/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc

xử phạt Th 12 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Ngày 11/6/2013, Uỷ ban nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số 1906/QĐ-UB về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy Th, thời hạn 24 tháng. Ngày 14/6/2015, Th chấp hành xong quyết định trở về địa phương. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/01/2019 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1977; trú tại: Khu hành chính 10, phường LB, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 15/12/2018, Nguyễn Duy Th một mình điều khiển xe máy BKS: 89H4-0263 từ nhà đi tìm mua ma tuý Heroin để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực ngõ 6 đường NVX, phường ĐĐ, thành phố VY, Th rẽ vào trong ngõ khoảng 100m, đến 01 ngã ba thì nhìn thấy 01 ngôi nhà cấp 4 hai mặt đường. Do trước đó, Th nghe một số bạn nghiện ngoài xã hội nói trong ngôi nhà này có người bán ma tuý nên Th điều khiển xe máy BKS: 89H4- 0263 đến vị trí cửa sổ của ngôi nhà cấp 4 rồi dừng xe máy và gõ cửa. Qua cửa sổ của ngôi nhà, Th thấy có một người phụ nữ ra mở cửa sổ nhưng trong nhà tắt điện nên Th không nhìn rõ mặt, đặc điểm của người này, Th nói với người phụ nữ: "Bán cho tôi một cái 200.000đ" (ý Th hỏi mua 01 gói ma tuý Heroin với giá 200.000đ). Th đưa 200.000đ, người này cầm tiền rồi đưa lại cho Th 01 gói nhỏ. Th cầm gói vừa mua được rồi điều khiển xe máy ra về. Khi Th vừa đi được khoảng 10m, thì Tổ công tác Công an phường ĐĐ, thành phố VY làm nhiệm vụ, kiểm tra phát hiện, thu giữ tại tay trái của Th 01 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng (Th khai là ma tuý, Th vừa mua với giá 200.000đ để sử dụng cho bản thân, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1); tạm giữ của Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cũ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel N550 cũ, bị vỡ màn hình và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 89H4 - 0263.

Tại bản kết luận giám định số 1914/KL-GĐ ngày 20/12/2018 của Phòng kỹ hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroin. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1568g (không kể bao bì). Khối lượng Heroin trong 0,1568g mẫu là 0,0573g. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1= 0,0601g mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "Mẫu trả".

Cáo trạng số: 49/CT-VKSTPVY- VP ngày 02/42019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY truy tố bị cáo Nguyễn Duy Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy Th khai nhận Th khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị T vắng mặt, quá trình điều tra khai: Chị có mối quan hệ quen biết với Nguyễn Duy Th. Khoảng 20 giờ ngày 15/12/2018, Th có hỏi và mượn chị chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, BKS: 89H4-0263, đăng ký xe mang tên chị, mục đích đi có việc. Sau đó, chiếc xe này bị Công an tạm giữ vì Th sử dụng đi mua ma túy. Chị không biết việc Th sử dụng xe máy trên đi mua ma tuý sử dụng; Công an Th phố VY đã trả lại cho chị chiếc xe máy trên, chị đã nhận lại và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Đề nghị áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 để giải quyết vật chứng của vụ án. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Duy Th không bào chữa và tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Duy Th tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội; phù hợp với Biên bản sự việc; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 15/12/2018, tổ công tác Công an phường ĐĐ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, làm nhiệm vụ tại Khu 10, phường NQ, thành phố VY thì phát hiện Nguyễn Duy Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân. Thu giữ của Th 01 gói giấy nhỏ chứa 0,1568g chất cục, bột màu trắng, qua giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroin, trọng lượng Heroin trong mẫu vật giám định là 0,0573g.

Khối lượng ma tuý Heroin mà Nguyễn Duy Th tàng trữ là dưới 0,1g, nhưng do năm 2016 Th đã bị Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", đến nay chưa được xoá án tích. Do vậy, hành vi Tàng trữ trái phép ma tuý (Heroin) lần này của Nguyễn

Duy Th đã cấu Th tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định: "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy…thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:…

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm…"

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội được pháp luật bảo vệ. Heroin là một trong số những chất ma tuý gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước ta độc quyền quản lý, Nhà nước nghiêm cấm các hành vi mua bán, sản xuất, tàng trữ,…trái phép chất ma tuý vì tính chất nguy hiểm, nghiêm trọng của nó. Tàng trữ trái phép chất ma túy là tiền đề để từ đó hành vi mua bán hay sử dụng trái phép chất ma túy được thực hiện, từ đó góp phần tạo nên những người nghiện ma túy. Nghiện ma tuý làm con người bị lệ thuộc vào ma tuý, nhiều khi không làm chủ được bản thân, kinh tế bị ảnh hưởng; nó là một trong những nguyên nhân gây lây nhiễm căn bệnh thế kỷ HIV, và từ đó có thể nảy sinh ra nhiều tệ nạn xã hội cũng như hành vi phạm tội khác như trộm cắp, cướp giật, lừa đảo chiếm đoạt tài sản …, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Mặc dù, Nhà nước ta có những quy định để xử lý nghiêm khắc đối với hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý, tuy nhiên hiện nay loại tội phạm này vẫn chưa giảm, mà diễn biến ngày càng phức tạp, tinh vi làm quần chúng nhân dân phẫn nộ, bất bình.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án này thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Duy Th là đối tượng nghiện, mua ma túy để sử dụng; bản thân năm 2016 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, xử phạt 27 tháng tù về tội mua bán chất ma túy, chưa được xóa án tích; ngoài ra bị cáo đã 02 lần bị xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không chịu khó tu dưỡng, cải tạo làm con người lương thiện làm ăn chân chính. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì nhu cầu sử dụng ma túy của mình vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đó là: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo có bố là Liệt sỹ, là người có công với nước nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết nào. Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm minh trên mức khởi điểm của khung hình phạt như

đại diện Đại diện viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan đã khai báo phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[3] Về đối tượng liên quan và vật chứng:

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Nguyễn Duy Th khai nhận mua của người phụ nữ ở căn nhà cấp 4 như đã nêu trên.

Đối với người phụ nữ bán ma tuý Heroin cho Nguyễn Duy Th trong ngôi nhà cấp 4 ở ngõ 6 đường NVX, phường ĐĐ, thành phố VY. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định: Ngôi nhà này là của gia đình chị Nguyễn Minh Ph, sinh năm; 1986 và anh Lê Quốc H, sinh năm; 1983, đều có hộ khẩu thường trú: Khu 5, phường NQ, thành phố VY. Quá trình điều tra, tại lời khai ngày 11/01/2019, chị Ph khai ngôi nhà cấp 4 trên là của vợ chồng chị, nhưng chỉ có chị sinh sống tại ngôi nhà này, còn anh H sống tại khu 5, phường NQ, thành phố VY. Ngày 15/12/2018, chị và anh H xuống Hà Nội chơi, không có ở nhà; chị không biết Nguyễn Duy Th là ai và chưa bán ma tuý cho Th bao giờ. Tại các buổi làm việc sau đó, Cơ quan điều tra không lấy được lời khai của chị Ph và anh H; tiến hành xác minh tại Công an phường ĐĐ và Công an phường NQ, thành phố VY đều xác định chị Ph và anh H không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ. Ngoài lời khai của Th không có căn cứ nào khác để xác định được người phụ nữ đã bán ma tuý cho Th ngày 15/12/2018. Do vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel bị vỡ màn hình Cơ quan điều tra tạm giữ của Nguyễn Duy Th. Qua điều tra xác định, 02 chiếc điện thoại trên của tài sản của Th sử dụng để liên lạc với bạn bè, người thân, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 89H4-0263 tạm giữ của Nguyễn Duy Th. Qua điều tra xác định là xe máy của chị Hoàng Thị T, đăng ký tên chị T. Tối ngày 15/12/2018, Th đến nhà chị T hỏi mượn chiếc xe máy trên để đi có việc; chị T không biết việc Th sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma tuý. Ngày 11/03/2019, Công an Th phố VY đã trả lại cho chị Hoàng Thị T chiếc xe máy trên, chị T nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Số ma túy và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hiện đang điều trị bệnh HIV, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[5] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Th: 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 09/01/2019.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,0601gam ma túy (Heroin) và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "Mẫu trả" hoàn lại sau giám định; Trả lại cho Nguyễn Duy Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel bị vỡ màn hình nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố VY).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Duy Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND Th phố VY;
- Công an Th phố VY;
- Chi cục Thi hành án dân sự Th phố VY;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS + VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Vũ Văn Mạnh